

Số: 312/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 21 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công bố thủ tục hành chính đặc thù mới ban hành thực hiện tại cấp huyện thuộc chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ số: 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 17/01/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc quy định chính sách hỗ trợ chấm dứt sản xuất, chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng tại phường Phong Khê - thành phố Bắc Ninh, xã Văn Môn - huyện Yên Phong, xã Phú Lâm - huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 11/TTr-KHĐT-VP ngày 18/02/2025.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 01 thủ tục hành chính đặc thù mới ban hành thực hiện tại cấp huyện thuộc chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

**Điều 2.** Giao các đơn vị và địa phương

## 1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Đăng tải công khai đầy đủ nội dung thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này trên Hệ thống thông tin dịch vụ công tỉnh. Thời hạn hoàn thành chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử, tái cấu trúc quy trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến triển khai cung cấp thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tại phần mềm Hệ thống thông tin Một cửa của tỉnh theo quy định; đồng bộ, tích hợp cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia khi đủ điều kiện. Thời hạn hoàn thành chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.

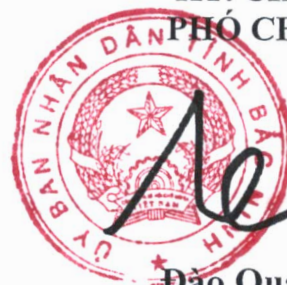
2. Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh chỉ đạo các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp huyện niêm yết công khai TTHC tại nơi tiếp nhận hồ sơ theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/02/2025 đến hết 31/12/2029.

Thủ trưởng các đơn vị: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (VP Chính phủ);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở TT&TT (để p/h thực hiện);
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Chuyên viên KTTH;
- Lưu: VT, KSTT.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đào Quang Khải**

**PHỤ LỤC**

**Thủ tục hành chính đặc thù mới ban hành thực hiện tại cấp huyện thuộc chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 312/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)*



<b>Tên thủ tục</b>	<b>Hỗ trợ kinh phí chấm dứt sản xuất, chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng</b>
<b>Trình tự thực hiện:</b>	
	<p><b><i>Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ (0,5 Ngày làm việc)</i></b></p> <p>Cơ sở lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ theo quy định tại Điều 5 Nghị quyết nộp hồ sơ tại về Chi nhánh Trung tâm Phục vụ Hành chính công huyện.</p> <p>Cán bộ được giao phụ trách tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ:</p> <p>a) Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ bổ sung đầy đủ theo quy định;</p> <p>b) Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc cán bộ tiếp nhận hồ sơ chuyển hồ sơ cho cơ quan chuyên môn giải quyết.</p> <p><b><i>Bước 2: Thẩm định, phê duyệt:</i></b></p> <p><b>*Phân công, xử lý hồ sơ (2 Ngày làm việc)</b></p> <p>Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ UBND cấp huyện kiểm tra hồ sơ:</p> <p>a) Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: UBND cấp huyện có trách nhiệm trả lời tổ chức, cá nhân bằng văn bản và hướng dẫn chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ (qua Chi nhánh Trung tâm Phục vụ Hành chính công huyện). Thời hạn không quá 3 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ.</p> <p>b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ: UBND cấp huyện có văn bản gửi lấy ý kiến các cơ quan có liên quan;</p> <p><b>*Thẩm định, phê duyệt (17 Ngày làm việc)</b></p> <p>Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân</p>

	<p>cấp huyện xin ý kiến của các cơ quan có liên quan:</p> <p>Các các cơ quan có liên quan có ý kiến bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp huyện trong thời gian 07 ngày làm việc tính từ ngày Ủy ban nhân dân cấp huyện có văn bản.</p> <p>Trong thời gian 05 ngày làm việc tiếp theo, Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét ý kiến của các cơ quan có liên quan, thẩm định hồ sơ, tổ chức họp (nếu thấy cần thiết).</p> <p>c) Căn cứ Hồ sơ hỗ trợ, Ủy ban nhân dân cấp huyện Quyết định hỗ trợ kinh phí cho các cơ sở hoặc trường hợp không đủ điều kiện phải có văn bản trả lời. Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc.</p> <p><b>Bước 3: Trả kết quả (0,5 ngày làm việc)</b></p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc Ủy ban nhân dân cấp huyện trả kết quả cho tổ chức, cá nhân đề nghị hỗ trợ.</p> <p><b>* Chi trả hỗ trợ (05 ngày làm việc)</b></p> <p>Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước chịu trách nhiệm chi trả cho các cơ sở theo quyết định phê duyệt hỗ trợ kinh phí; quyết toán số kinh phí chi trả theo Luật ngân sách và quy định hiện hành; Trường hợp không đủ điều kiện: có trách nhiệm trả lời tổ chức, cá nhân bằng văn bản Trong thời hạn 05 ngày làm việc.</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	
	<p>Một trong các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Trực tuyến toàn trình tại địa chỉ <a href="https://dvc.bacninh.gov.vn/">https://dvc.bacninh.gov.vn/</a>.</li> </ul>
<b>Thành phần Hồ sơ:</b>	

	<p>1. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ tự nguyện chấm dứt hoạt động, bao gồm:</p> <p>a) Văn bản đề nghị hỗ trợ kinh phí (theo Phụ lục 01 ban hành kèm theo).</p> <p>b) Giấy xác nhận của địa phương đối với các hộ kinh doanh, cá thể không có giấy phép đăng ký kinh doanh (bản chính).</p> <p>c) Biên bản kiểm tra chấm dứt hoạt động có xác nhận của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; kèm theo xác nhận đã chấp hành vi phạm hành chính (nếu có).</p> <p>2. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ lãi suất vay vốn:</p> <p>a) Văn bản đề nghị hỗ trợ lãi suất vay vốn (theo Phụ lục 02 ban hành kèm theo).</p> <p>b) Hợp đồng vay vốn tại các tổ chức tín dụng, Giấy nhận nợ tại các tổ chức tín dụng và chứng từ thanh toán cho tổ chức tín dụng.</p> <p>c) Bảng tính toán lãi suất đối với khoản vay để thực hiện dự án đầu tư tại vị trí mới đề nghị được hỗ trợ (bản chính).</p> <p>d) Bảng kê trả lãi vay có xác nhận của tổ chức tín dụng (bản chính);</p> <p>đ) Các giấy tờ có liên quan khác (bản phô tô).</p>
<b>Số lượng hồ sơ:</b>	
	<b>01 bộ Hồ sơ</b>
<b>Thời hạn giải quyết:</b>	
	<b>25 ngày làm việc (20 ngày làm việc ban hành Quyết định hỗ trợ; 05 ngày làm việc thực hiện chi trả)</b>
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>	
	Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cá nhân đang hoạt động trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực và thuộc diện di dời theo quyết định của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã,

	thành phố (sau đây gọi tắt là cơ sở di dời); các cơ sở này đang sử dụng đất ở, đất sản xuất hoặc thuê lại đất, nhà xưởng để hoạt động (trừ trường hợp lấn chiếm); bao gồm cả cơ sở đã di dời theo Đề án bảo vệ môi trường đã thực hiện di dời trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>	
	Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cá nhân đang hoạt động trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực và thuộc diện di dời theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền; các cơ sở này đang sử dụng đất ở, đất sản xuất hoặc thuê lại đất, nhà xưởng để hoạt động (trừ trường hợp lấn chiếm); bao gồm cả cơ sở đã di dời theo Đề án bảo vệ môi trường đã thực hiện di dời theo Đề án bảo vệ môi trường đã thực hiện di dời trước thời điểm ngày 01/02/2025.
<b>Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính</b>	
	UBND cấp huyện
<b>Cơ quan có thẩm quyền</b>	
	UBND cấp huyện
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>	
	Quyết định hỗ trợ
<b>Phí, lệ phí: Không</b>	
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:</b>	
	Mẫu số 01: Văn bản đề nghị hỗ trợ kinh phí Mẫu số 02: Văn bản đề nghị hỗ trợ lãi suất vay vốn
<b>Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính:</b>	
	*Đối với Hỗ trợ các cơ sở chấm dứt hoạt động hoặc di dời: - Cơ sở đã chấm dứt hoạt động hoặc di dời và đã chấp hành việc xử lý vi phạm hành chính của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);

	<p>- Cơ sở sản xuất trong khu dân cư xã Văn Môn, xã Phú Lâm và phường Phong Khê; tại cụm công nghiệp Mẫn Xá, xã Văn Môn: Đã chấm dứt hoạt động trước ngày 31/12/2024.</p> <p>- Cơ sở sản xuất trong các cụm công nghiệp Phong Khê, xã Phú Lâm: Đã chấm dứt hoạt động trước ngày 31/3/2025.</p> <p>* Đối với Hồ trợ lãi xuất vay vốn ngân hàng:</p> <p>- Cơ sở sản xuất dời ra khỏi tỉnh Bắc Ninh hoặc chuyển đổi nghề nghiệp khác có dự án mới và phải vay vốn ngân hàng; đồng thời đã chấp hành việc xử lý vi phạm hành chính của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)</p>
<b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>	
	<p>Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 17/01/2025 của HĐND tỉnh về việc Quy định chính sách hỗ trợ chấm dứt sản xuất, chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng tại phường Phong Khê - thành phố Bắc Ninh, xã Văn Môn - huyện Yên Phong, xã Phú Lâm - huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.</p>

**Mẫu số 01:**  
**ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ KINH PHÍ CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ KINH PHÍ CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG**

**Kính gửi: .....**

Tên doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh: .....

Mã số thuế (nếu có): .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đăng ký kinh doanh/ Giấy chứng nhận đăng ký thuế/ thông báo mã số thuế số: .....ngày ..... do ..... cấp.

Căn cứ Nghị quyết số..... ngày của HĐND tỉnh Bắc Ninh Quy định chính sách hỗ trợ chấm dứt sản xuất, chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng tại phường Phong Khê – thành phố Bắc Ninh, xã Văn Môn – huyện Yên Phong, cụm công nghiệp Phú Lâm – huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đến năm 2029.

Doanh nghiệp (hoặc hộ kinh doanh)..... tự nguyện chấm dứt hoạt động sản xuất tại .....

-Thời điểm tiến hành chấm dứt.....

Nay Doanh nghiệp (hoặc hộ kinh doanh) làm đơn này đề nghị .....  
.....hỗ trợ với kinh phí hỗ trợ cụ thể như sau:.....

**Hồ sơ gửi kèm theo gồm có:**

- Đơn đề nghị hỗ trợ;
- Giấy xác nhận của địa phương đối với các hộ kinh doanh, cá thể không có giấy phép đăng ký kinh doanh;
- Biên bản xác nhận chấm dứt hoạt động; kèm theo xác nhận đã chấp hành vi phạm hành chính (nếu có).
- Các giấy tờ khác có liên quan.

**Xác nhận của Ủy ban nhân dân.....**

....., ngày.....tháng.....năm....

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO**

**PHÁP LUẬT CỦA CƠ SỞ**

(Ký, ghi rõ họ tên)



## Mẫu số 2:

**ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ LÃI SUẤT VAY VỐN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ LÃI SUẤT VAY VỐN**

Kính gửi: .....

Căn cứ Nghị quyết số..... ngày của HĐND tỉnh Bắc Ninh Quy định chính sách hỗ trợ chấm dứt sản xuất, chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng tại phường Phong Khê – thành phố Bắc Ninh, xã Văn Môn – huyện Yên Phong, cụm công nghiệp Phú Lâm – huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đến năm 2029.

..... (tên đơn vị) đăng ký hỗ trợ lãi suất vay vốn với các nội dung như sau:

**I. ĐƠN VỊ THỰC HIỆN DỰ ÁN**

Tên doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh: .....

Mã số thuế (nếu có).....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đăng ký kinh doanh/ Giấy chứng nhận đăng ký thuế/ thông báo mã số thuế số: .....ngày ..... do ..... cấp.

**II. Dự án đầu tư**

1. Tên dự án đầu tư:
2. Số Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/hoặc các giấy tờ tương đương khác do cơ quan có thẩm quyền cấp.
3. Mục tiêu dự án:
4. Quy mô dự án:
  - 4.1. Diện tích đất, mặt nước, mặt bằng dự kiến sử dụng ( $m^2$  hoặc ha)
  - 4.2. Công suất thiết kế
  - 4.3. Sản phẩm, dịch vụ cung cấp
  - 4.4. Quy mô kiến trúc xây dựng dự kiến (*diện tích xây dựng, diện tích sàn, số tầng, chiều cao công trình, mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất...*)
5. Địa điểm thực hiện dự án: .....
6. Diện tích mặt đất, mặt nước sử dụng (nếu có): .....  $m^2$  hoặc ha
7. Tổng vốn đầu tư của dự án: ..... (bằng số) đồng.

8. Thời hạn hoạt động của dự án: ..... năm, kể từ ngày .....

9. Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động chủ yếu của dự án đầu tư:

9.1. Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn

9.2. Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành (nếu có)

### 10. Đề nghị của Chủ đầu tư:

10.1. Thời gian vay vốn để đầu tư:

10.2. Số vốn vay đề nghị ngân sách hỗ trợ lãi suất:

10.3. Mức lãi suất đề nghị hỗ trợ:

10.4. Thời gian hỗ trợ: ....năm, bắt đầu từ năm:

### III. CAM KẾT:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan.

3. Cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận hỗ trợ lãi suất theo quy định.

4. Cam kết dự án đăng ký hỗ trợ lãi suất này chưa được hưởng ưu đãi, bảo lãnh tín dụng Nhà nước hoặc chưa được hưởng các ưu đãi về lãi vay khác của Nhà nước theo quy định của pháp luật. Nếu vi phạm chủ đầu tư cam kết nộp trả lại ngân sách nhà nước phần lãi đã được hỗ trợ theo yêu cầu của cơ quan nhà nước.

5. Khi chủ đầu tư chuyển nhượng dự án theo quy định của pháp luật thì sẽ thông báo cho UBND cấp huyện để chấm dứt chính sách hỗ trợ lãi suất theo quy định.

### IV. HỒ SƠ KÈM THEO

1. Các hồ sơ nêu tại Nghị quyết; (liệt kê cụ thể)

2. Các hồ sơ khác các liên quan (nếu có):

Đơn vị cam kết các nội dung khai nêu trên là đúng sự thật và chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về các nội dung khai nêu trên.

ngày .....tháng .... năm.....

**ĐẠI DIỆN NHÀ ĐẦU TƯ**

(Ghi rõ họ tên và chức vụ, đóng dấu)

